TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/2020/QĐST-HNGĐ	*Bình Thạnh, ngày 08 tháng 1 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN TẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 59, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 2458/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận Tận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà **Võ Nguyễn Trung T,** sinh năm 1974, địa chỉ: 226 lô 8 cư xá D, Phường X, quận Bình Thạnh, Tp.HCM.

Ông **Bùi Tường H**, sinh năm 1973, địa chỉ: 82/9 đường B, Phường K, quận Gò Vấp, Tp.HCM.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ đơn yêu cầu công nhận Tận tình ly hôn và các biên bản tại Tòa án, các đương sự đã thỏa Tận được những nội dung sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Bùi Tường H và bà Võ Nguyễn Trung T Tận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông bà có 02 con chung tên là Bùi Thiên A sinh ngày 06/4/2007 và Bùi Thiên N sinh ngày 03/1/2014. Ông bà thỏa Tận giao hai trẻ Bùi Thiên A sinh ngày 06/4/2007 và Bùi Thiên N sinh ngày 03/1/2014 cho bà T nuôi dưỡng, ông H cấp dưỡng 3.000.000 đồng/2 trẻ/tháng.

[3] Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: không có

[5] Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng, ông Bùi Tường H và bà Võ Nguyễn Trung T phải chịu.

Xét việc Tận tình ly hôn và thoả Tận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận Tận tình ly hôn và sự thoả Tận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Bùi Tường H và bà Võ Nguyễn Trung T Tận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 66, quyển số 01/2006 do Ủy ban nhân dân Phường X, quận Bình Thạnh cấp ngày 17/4/2006 cho ông H và bà T hết hiệu lực kể từ ngày ban hành quyết định này.

- Về con chung: Ông bà có hai con chung tên là Bùi Thiên A sinh ngày 06/4/2007 và Bùi Thiên N sinh ngày 03/1/2014. Đôi bên thỏa Tận giao cho bà Võ Nguyễn Trung T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ Bùi Thiên A sinh ngày 06/4/2007 và Bùi Thiên N sinh ngày 03/1/2014. Ông H cấp dưỡng 3.000.000 đồng/2 trẻ/tháng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành.

Ông H được quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở. Vì lợi ích của con khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

Kể từ khi bà T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông H chưa thi hành số tiền nêu trên thì ông H còn phải trả cho bà T tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có

2. *Về lệ phí*: Lệ phí Tận tình ly hôn là 300.000 đồng, ông Bùi Tường H và bà Võ Nguyễn Trung T tự nguyện nộp nH được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai T tiền số AA/2019/0017490 ngày 27 tháng 12 năm 2019. Ông Bùi Tường H và bà Võ Nguyễn Trung T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.Bình Thạnh;
- UBND Phường X, quận Bình Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Ngọc Yến